

Nội dung bài viết

1. [Giải bài tập SGK Hóa 9 Bài 41](#)

- 1.1. [Giải Bài 1 trang 132 SGK Hoá 9](#)
- 1.2. [Giải bài 2 Hoá 9 SGK trang 132](#)
- 1.3. [Giải bài 3 SGK Hoá 9 trang 132](#)
- 1.4. [Giải Bài 4 trang 132 SGK Hoá 9](#)

2. [Lý thuyết trong tâm Hóa 9 Bài 41: Nhiên liệu](#)

Giải bài tập SGK Hóa 9 Bài 41

Giải Bài 1 trang 132 SGK Hoá 9

Để sử dụng nhiên liệu có hiệu quả cần phải cung cấp không khí hoặc oxi:

- a) Vừa đủ.
- b) Thiếu.
- c) Dư.

Hãy chọn trường hợp đúng và giải thích.

Lời giải:

Câu a đúng, câu b sai vì nhiên liệu không cháy hết. Câu c sai vì khi đó phải cung cấp năng lượng để làm nóng không khí dư.

Giải bài 2 Hoá 9 SGK trang 132

Hãy giải thích tại sao các chất khí dễ cháy hoàn toàn hơn các chất rắn và chất lỏng.

Lời giải:

Chất khí dễ cháy hoàn toàn hơn các chất lỏng và chất rắn vì dễ tạo ra được hỗn hợp với không khí, khi đó diện tích tiếp xúc của nhiên liệu với không khí lớn hơn nhiều so với chất lỏng và chất rắn.

Giải bài 3 SGK Hoá 9 trang 132

Hãy giải thích tác dụng của các việc làm sau:

- a) Tạo các hàng lỗ trong các viên than tổ ong.
- b) Quạt gió vào bếp lò khi nhóm.
- c) Đậy bốt cửa lò khi ủ bếp.

Lời giải:

- a) Tăng diện tích tiếp xúc giữa than và không khí.
- b) Tăng lượng oxi (có trong không khí) để quá trình cháy xảy ra dễ hơn.
- c) Giảm lượng oxi (có trong không khí) để hạn chế quá trình cháy.

Giải Bài 4 trang 132 SGK Hoá 9

Hãy quan sát hình bên và cho biết trường hợp nào đèn sẽ cháy sáng hơn, ít muội than hơn.

**Lời giải:**

Trong hợp bóng dài sẽ cháy hơn và ít muội hơn vì lượng không khí được hút vào nhiều hơn nên dầu sẽ được đốt cháy hoàn toàn.

Lý thuyết trọng tâm Hóa 9 Bài 41: Nhiên liệu

I. NHIÊN LIỆU LÀ GÌ?

Nhiên liệu là những chất cháy được, khi cháy tỏa nhiệt và phát sáng.

Ví dụ: than, củi, dầu hỏa, khí than....

Nhiên liệu đóng vai trò quan trọng trong đời sống và sản xuất.

II. PHÂN LOẠI NHIÊN LIỆU

Dựa vào trạng thái, người ta chia nhiên liệu thành 3 loại: rắn, lỏng, khí.

1. Nhiên liệu rắn

Nhiên liệu rắn gồm than mỏ, gỗ ...

Than mỏ được tạo thành do thực vật bị vùi lấp dưới đất và phân hủy dần trong hàng triệu năm. Gồm các loại: than gầy, than mỡ, than non và than bùn.

Trong đó than gầy là loại than già nhất, chiếm tới 90% cacbon khi cháy tỏa ra rất nhiều nhiệt nên được sử dụng làm nhiên liệu trong nhiều ngành công nghiệp.

Gỗ là loại nhiên liệu được dùng từ thời cổ xưa. Tuy nhiên việc sử dụng nhiên liệu gỗ gây lãng phí lớn nên hiện nay gỗ chủ yếu được sử dụng làm vật liệu xây dựng và nguyên liệu cho công nghiệp giấy.

2. Nhiên liệu lỏng

Nhiên liệu lỏng gồm xăng, dầu hỏa, cồn...

Nhiên liệu lỏng được dùng chủ yếu cho các động cơ đốt trong, một phần nhỏ dùng để đun nấu và thắp sáng

3. Nhiên liệu khí

Nhiên liệu khí gồm: khí thiên nhiên, khí mỏ dầu, khí than...

Nhiên liệu khí có năng suất tỏa nhiệt cao, dễ cháy hoàn toàn, ít gây độc hại cho môi trường.

Nhiên liệu khí được sử dụng trong đời sống và trong công nghiệp

III. CÁCH SỬ DỤNG HIỆU QUẢ NHIÊN LIỆU

Để sử dụng hiệu quả nhiên liệu, tránh gây lãng phí và làm ô nhiễm môi trường cần đảm bảo:

1. Cung cấp đủ không khí hoặc oxi cho quá trình cháy như: thổi thêm khí vào lò, xây ống khói cao để hút gió ...
2. Tăng diện tích tiếp xúc của nhiên liệu rắn với với không khí hoặc oxi như chẻ nhỏ củi, đập nhỏ than khi đốt cháy...

3. Điều chỉnh lượng nhiên liệu để duy trì sự cháy cần thiết phù hợp với nhu cầu sử dụng.